

Bản án số: 169/2024/HC-ST

Ngày: 13-8-2024

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Kim Dung

Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Nguyễn Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 172/2024/TLST-HC ngày 25/6/2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2024/QĐXXST-HC ngày 29/7/2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số A Quốc lộ E, ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1980. Địa chỉ: 1069/3/2 Quốc lộ E, ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L là ông Nguyễn Văn T1 – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L là bà Nguyễn Thị Anh T2 - Phó trưởng Phòng Hành chính tổng hợp, Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Thanh T3, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị Anh T2 có mặt; ông Nguyễn Văn T1, ông Đỗ Thanh T3 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 08/5/2024 và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Ông Nguyễn Hữu T có thửa đất số 17 và 18, cùng tờ bản đồ số 3, tổng diện tích khoảng 5.000 m² loại đất lúa, đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Nguồn gốc đất là của mẹ ông T tên là Nguyễn Thị H tặng cho vào ngày 10 tháng 07 năm 2020. Nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp lộn cho ông T thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418m² loại đất lúa, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CX 368931 cấp ngày 10/07/2020 đứng tên Nguyễn Hữu T. Thực tế thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418m² loại đất lúa, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 368931 cấp ngày 10/07/2020 đứng tên Nguyễn Hữu T là của ông Đỗ Thanh T3 đang quản lý, sử dụng và đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 522076 do UBND huyện C cấp ngày 22 tháng 12 năm 2014 đứng tên Đỗ Thanh T3, thuộc thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418m² loại đất lúa. Đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Do đó, nay ông T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 368931, thuộc thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418m², loại đất lúa do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 10/07/2020 đứng tên Nguyễn Hữu T, thửa đất tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An để ông T liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để xin trích đo, cấp lại cho đúng đối tượng, vị trí, diện tích ông T đang quản lý, sử dụng.

Tại Văn bản số 5538/STNMT-VPĐKĐDD ngày 30 tháng 7 năm 2024 của người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L có nội dung như sau:

Ngày 19/9/1996 UBND huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 173676 cho bà Nguyễn Thị H gồm 09 thửa đất, trong đó có thửa 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², loại đất lúa, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Vào ngày 17/6/2020 bà H cùng chồng là Nguyễn Văn T4 tặng cho toàn bộ thửa đất nêu trên cho ông Nguyễn Hữu T theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng Công chứng số phát hành 2667, quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Hồ sơ được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C thụ lý. Xét thấy hồ sơ đầy đủ hợp lệ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 ngày 10/7/2020 cho ông T là đúng qui định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thanh T3 có văn bản trình bày như sau: Ông thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T, hủy quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp cho ông Nguyễn Hữu T ngày 10/7/2020 đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Long An, đồng thời ông xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu

ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông T khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T hủy quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp cho ông Nguyễn Hữu T ngày 10/7/2020 đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Hữu T yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp cho ông Nguyễn Hữu T ngày 10/7/2020 đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Nguyễn Hữu T phát hiện việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất 16, tờ bản đồ số 3 cho ông T không đúng số thửa vào đầu năm 2024, ngày 08/5/2024 ông T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại nhưng đại diện người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tố tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Hữu T ngày 10/7/2020 đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Long An là căn cứ vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C công chứng số phát hành 2667, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Vì thế, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật Đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông T thấy rằng: Vào ngày 17/6/2020 bà H cùng chồng là Nguyễn Văn T4 tặng cho thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3 cho ông Nguyễn Hữu T theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C công chứng số phát hành 2667, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD. Căn cứ vào Hợp đồng trên, vào ngày 10/7/2020 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 cho ông T. Tuy nhiên, đối với thửa đất 16, tờ bản đồ số 3 thì thực tế ông Đỗ Thanh T3 là người quản lý, sử dụng. Ông T không quản lý, sử dụng thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3. Như vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông T đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3 là không đúng đối tượng sử dụng.

Nhận định trên phù hợp với biên bản thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 17/7/2024 xác định thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3 đất tọa lạc tại xã T, huyện C hiện đang là 02 cái ao nuôi tôm, ao nuôi tôm do ông T3 đào vào khoảng năm 1992 (hiện nay đang bỏ trống). Hiện nay thửa đất này do ông T3 đang quản lý, sử dụng.

Như vậy, có cơ sở xác định Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3 cho ông T là không đúng với qui định của pháp luật là trái với quy định của Luật Đất đai. Từ những phân tích trên có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của ông T là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp cho ông T đối với thửa đất 16, tờ bản đồ số 3 như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.800.000 đồng, ông T đã nộp tạm ứng và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này là phù hợp theo khoản 1 Điều 357; Điều 358 Luật Tố tụng hành chính nên ghi nhận.

Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông T 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000574 ngày 25/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 99, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu T.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 368931 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp cho ông Nguyễn Hữu T ngày 10/7/2020 đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.418 m², đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Hữu T chịu 2.800.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, ông T đã nộp xong.

Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông T 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000574 ngày 25/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh

